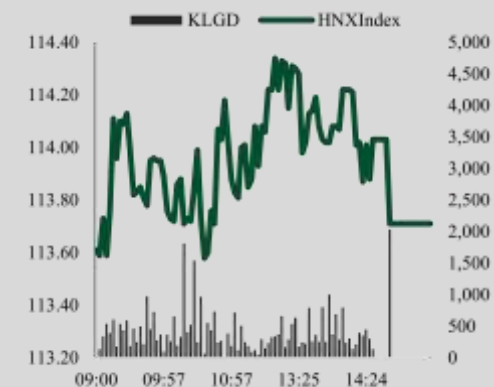
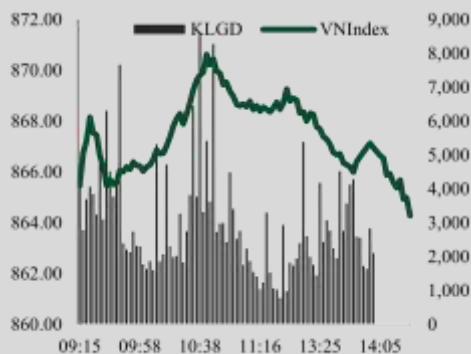


TIÊU ĐIỂM

Tiếp nối đà tăng phiên hôm qua, VN Index tiếp tục tăng nhẹ trong phiên hôm nay nhờ lực kéo của các cổ phiếu vốn hóa lớn. Thanh khoản cũng tăng nhẹ so với phiên trước cả về khối lượng và giá trị giao dịch.

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	863.42	113.71
Thay đổi	+0.26%	+0.57%
KLGD (cổ phiếu)	330,902,376	36,404,607
GTGD (tỷ VND)	5,716.59	371.69
Số cổ phiếu tăng giá	185	76
Số cổ phiếu đứng giá	60	71
Số cổ phiếu giảm giá	192	67

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	794.00	-4.30
VN30F2M	788.00	-1.50
VN30F1Q	780.10	-1.80
VN30F2Q	776.90	+0.10



ĐÀ TĂNG GIẢM TỐC NHƯNG VN INDEX VẪN TIẾP TỤC ĐI LÊN

- Tiếp nối đà tăng phiên hôm qua, VN Index tiếp tục tăng nhẹ trong phiên hôm nay nhờ lực kéo của các cổ phiếu vốn hóa lớn. Thanh khoản cũng tăng nhẹ so với phiên trước cả về khối lượng và giá trị giao dịch.
- Trước những diễn biến tích cực trên thị trường chứng khoán thế giới trong đêm qua và rạng sáng nay, VN Index mở cửa phiên với những diễn biến tích cực khi chỉ số dễ dàng vượt mốc 870 điểm nhờ lực kéo của nhóm cổ phiếu bluechips trong đó đáng chú ý là VCB, VHM, CTG, HPG,... Dù sắc xanh của chỉ số chung vẫn được duy trì trong phiên sáng nhưng áp lực chốt lời gia tăng mạnh kể từ sau 10h30' đã khiến chỉ số dễ mất mốc 870 điểm khi kết thúc buổi sáng. Sang tới phiên chiều, dòng tiền dồi dào hơn và tập trung ở các "trụ" như VCB, HPG, CTG,... khiến chỉ số một lần nữa tiệm cận mốc 870. Mặc dù vậy, áp lực chốt lời lại quay trở lại trong phiên ATC và hạn chế phần nào mức tăng của chỉ số chung khi kết phiên. Thanh khoản thị trường tăng nhẹ so với phiên liền trước với tổng giá trị giao dịch trên cả ba sàn đạt khoảng 6,315 tỷ VND. Kết thúc ngày giao dịch VN – Index ghi nhận 187 mã tăng điểm, 190 mã giảm điểm và tăng 2.26 điểm (+0.26%) lên 863.42 điểm, còn HNX dừng tại 113.71 điểm (+0.57%).
- Chỉ số ghi nhận những phiên giảm điểm tương đối mạnh gần đây, tuy nhiên thanh khoản vẫn chưa có nhiều sự đột biến nào, cho thấy áp lực bán chủ yếu đến từ một bộ phận nhà đầu tư "lướt sóng" ngắn hạn và vẫn chưa xảy ra hiện tượng tháo chạy khỏi thị trường. Dưới góc nhìn kỹ thuật, một số chỉ báo động lượng tiếp tục hồi phục sau khi cắt lên từ vùng quá bán có thể kéo dài nhịp hồi phục ngắn hạn trong một vài phiên tới.

Khuyến nghị

- Nhìn chung, thị trường đang dần ổn định trở lại, tuy nhiên xu hướng giằng co có thể sẽ tiếp tục diễn ra trong một số phiên tới.
- Nhà đầu tư theo đó có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục nếu chỉ số chung lùi về kiểm định ngưỡng 850 điểm, nhưng cần tuyệt đối tuân thủ kỷ luật đầu tư cũng như các ngưỡng chốt lãi/cắt lỗ đã đề ra.

Đánh giá triển vọng thị trường

Ngắn hạn	Trung hạn	Dài hạn
TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	TÍCH CỰC

Một số tin tức đáng chú ý

- **Fed Atlanta: Đà phục hồi kinh tế Mỹ nguy cơ bị 'treo'.** Chủ tịch Fed Atlanta nhận định quá trình phục hồi kinh tế Mỹ có nguy cơ bị trì hoãn do số ca nhiễm mới Covid-19 tăng nhanh tại nhiều bang.
- **Giá vàng SJC lập đỉnh mới, vượt 50,2 triệu đồng/lượng.** Vào lúc 9h40 sáng nay, Công ty Vàng Bạc Đá Quý Sài Gòn (SJC) niêm yết giá vàng miếng bán ra ở 50,3 – 50,32 triệu đồng/lượng, tăng khoảng 370.000 đồng so với chốt phiên hôm qua. Giá mua vào là 49,85 triệu đồng/lượng, tăng 310.000 đồng.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

VN Index



VN Index duy trì đà tăng, thanh khoản cao hơn so với trung bình các phiên trước, cho tín hiệu hồi phục trong trung hạn. Tuy nhiên, đường giá đang ở band trên của BB20 và chỉ số RSI tiến vào vùng quá mua cho thấy khả năng sẽ có nhịp điều chỉnh trong những phiên sắp tới. Ngưỡng kháng cự tại 900 - 910, ngưỡng hỗ trợ tại 800 - 820.

Cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

STT	MÃ KHUYẾN NGHỊ	GIÁ MUA	NHẬN ĐỊNH
1	CSV	21.00 – 22.00	Bứt phá khỏi vùng tích lũy với khối lượng lớn Dừng lỗ: 21.00 Chốt lời: 25.00



THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

HOSE

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
SAB	185,100	2.55	0.841	244,640
HPG	28,350	2.72	0.590	28.05MLN
BID	40,600	1.25	0.573	1.10MLN
VCB	83,400	0.60	0.529	1.34MLN
CTG	23,450	1.74	0.425	6.66MLN

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
SHB	13,100	1.55	0.262	2.59MLN
ACB	23,700	0.42	0.158	2.39MLN
NVB	9,000	1.12	0.039	2.60MLN
SHS	12,800	0.79	0.015	1.79MLN
L14	66,200	1.53	0.013	28,100

TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

HOSE

Mã	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VIC	91,000	-0.44	-0.386	336,860
GVR	11,650	-2.10	-0.285	1.01MLN
VNM	116,000	-0.43	-0.248	1.02MLN
VPB	21,700	-1.36	-0.210	2.03MLN
MSN	57,000	-1.04	-0.200	959,250

HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
DGC	40,300	-1.23	-0.039	149,900
DNP	16,500	-2.94	-0.025	100
KLF	1,900	-5.00	-0.017	655,500
CEO	7,800	-1.27	-0.014	1.49MLN
VCG	26,500	-0.75	-0.013	149,300

TOP 5 CP TĂNG GIÁ MẠNH NHẤT ĐI CÙNG KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

HOSE

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
APC	409.05	20,550	84,280	6.75
TRC	914.53	31,400	342,500	6.44
LSS	353.06	5,270	141,810	5.82
HDG	3,177.39	20,600	2,470,760	5.64
BMI	2,082.87	22,800	248,330	4.59

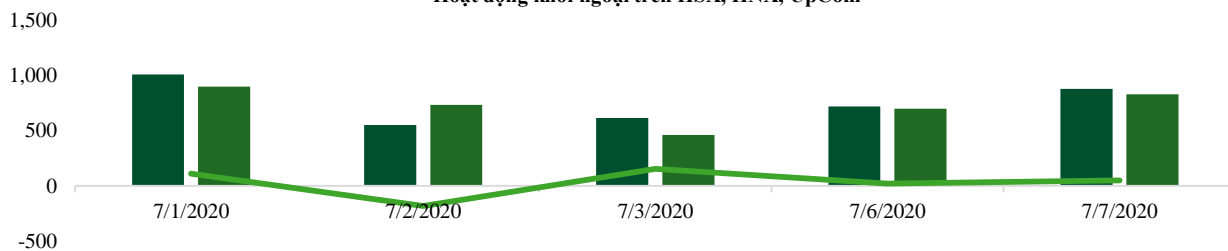
HNX

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
SRA	244.80	13,600	614,900	4.62
LIG	132.48	3,100	66,600	3.33
MBS	1,643.23	10,000	61,200	2.04
SHB	22,994.91	13,100	2,585,200	1.55
HLD	428.00	21,400	194,500	0.94

TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	LNST Q1.2019 (Tỷ VND)	LNST Q1.2020 (Tỷ VND)	% thay đổi
1	TPP	0.05	3.05	6000.00%
2	PGN	0.05	2.16	4220.00%
3	OGC	6.36	219.67	3353.93%
4	PGT	0.20	6.40	3100.00%
5	MHC	-4.82	-126.87	2532.16%
6	KKC	-0.23	-4.84	2004.35%
7	DBC	20.06	348.72	1638.38%
8	TNC	1.43	24.77	1632.17%
9	SSM	0.09	1.29	1333.33%
10	API	0.83	11.75	1315.66%

Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCom



TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
PLX	46,500	87,670.29	341.35	87,328.94
VRE	27,450	79,029.63	41,343.12	37,686.51
HPG	28,350	142,506.57	124,712.76	17,793.80
VHM	80,800	31,612.27	14,240.36	17,371.91
CTG	23,450	18,091.44	2,216.27	15,875.17

TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

HOSE

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
HDG	20,600	304.37	28,288.05	27,983.68
VCB	83,400	51,746.99	68,848.52	17,101.52
GAS	72,400	5,956.09	19,363.93	13,407.84
DHC	35,500	6,191.00	17,835.59	11,644.59
DBC	44,400	3,898.60	15,437.60	11,539.00

HNX

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
VCS	62,200	311.45	-	311.45
WCS	228,000	250.95	-	250.95
PPS	7,200	176.79	-	176.79
PVI	30,300	130.02	-	130.02
PGN	13,500	108.00	-	108.00

HNX

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
SHS	12,800	20.38	3,023.46	3,003.08
SHB	13,100	17.16	986.95	969.79
BVS	9,700	135.80	907.92	772.12
DHP	9,700	-	520.89	520.89
DGC	40,300	-	143.06	143.06

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
VEA	43,500	2,837.42	-	2,837.42
SPC	20,000	1,194.00	-	1,194.00
BCM	26,800	393.67	-	393.67
VTP	137,000	547.91	287.13	260.78
MCH	72,000	918.39	753.20	165.19

UPCOM

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
ACV	58,900	13.02	5,290.59	5,277.57
QNS	31,000	-	2,348.21	2,348.21
KDF	31,200	-	1,553.65	1,553.65
NTC	189,900	-	541.39	541.39
VOC	14,800	-	102.95	102.95

ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trần Minh Hoàng

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

tmhoang@vcbs.com.vn

Nguyễn Hoàng Minh

Chiến lược gia thị trường

nhminh@vcbs.com.vn

Hoàng Tùng Vũ

Chiến lược gia thị trường

htvu@vcbs.com.vn